

Số: 42/2024/QĐST-KDTM

Ba Đình, ngày 04 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI

Căn cứ vào các Điều 48; điểm a, b khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217; Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 38/2024/TLST-KDTM ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc: "Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ".

Xét thấy: Nguyên đơn là Ban quản trị nhà chung cư và dịch vụ S có đơn khởi kiện đối với Công ty Cổ phần dịch vụ quản lý T. Tuy nhiên tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân do nguyên đơn cung cấp là Quyết định số 2427 ngày 14/8/2019 của UBND quận Thanh Xuân về việc công nhận Ban Quản trị nhà chung cư nhiệm kỳ 2019 - 2022, theo đó thì nhiệm kỳ hoạt động của Ban quản trị là 03 năm (2019 - 2022). Như vậy, đến thời điểm khởi kiện thì Ban quản trị nhà chung cư và dịch vụ S đã hết nhiệm kỳ hoạt động. Theo lời khai của các đương sự và tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được thể hiện cho đến nay vẫn chưa bầu lại Ban quản trị nhiệm kỳ II (2022 - 2025). Như vậy, nguyên đơn chưa có đủ điều kiện khởi kiện và không có quyền khởi kiện theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 38/2024/TLST-KDTM ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc "Tranh chấp phát sinh từ

hợp đồng dịch vụ” giữa:

* **Nguyên đơn: Ban quản trị nhà chung cư và dịch vụ S;** Địa chỉ: Phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông N.H.K – Trưởng ban quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH V do Luật sư V.T.H – Giám đốc đại diện (*Hợp đồng ủy quyền ngày 30/3/2023*) và bà N.T.Y (*Giấy ủy quyền ngày 01/4/2024*).

* **Bị đơn: Công ty Cổ phần dịch vụ quản lý T;** Địa chỉ: Phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông B.Đ.H – Chức vụ: Tổng Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Công ty luật TNHH S do Luật sư T.H.M và Luật sư P.H.H là người đại diện (*Hợp đồng ủy quyền ngày 19/6/2024*).

2. Án phí: Hoàn trả cho Ban quản trị nhà chung cư và dịch vụ S số tiền 6.420.000đ (sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: BTLU/23/0004933 ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Đặng Thu Phương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).